

An Hưng, ngày 04 tháng 9 năm 2025

THUYẾT MINH VÀ DỰ TOÁN SƠ BỘ

Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí “Mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và hoạt động của cán bộ, công chức xã An Hưng, thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 06/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 3384/STC-QLCS ngày 04/7/2025 của Sở Tài chính về việc đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cung cấp dịch vụ công và phòng họp trực

tuyên/Hội nghị truyền hình tại các xã, xã, đặc khu.

Ủy ban nhân dân xã An Hưng báo cáo thuyết minh và Dự toán sơ bộ Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí "Mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và hoạt động của cán bộ, công chức xã An Hưng, thành phố Hải Phòng" với các nội dung như sau:

1. Tên nhiệm vụ

"Mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và hoạt động của cán bộ, công chức xã An Hưng, thành phố Hải Phòng"

2. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ

Ủy ban nhân dân xã An Hưng

3. Hiện trạng cơ sở vật chất tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và các trang thiết bị làm việc của các đơn vị hành chính trực thuộc xã.

Hệ thống lấy số tự động: Sau khi sát nhập xã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công hiện chưa được trang bị hệ thống kiosk lấy số tự động.

Máy tính để bàn: Hầu hết các vị trí làm việc đều đã được trang bị máy tính. Tuy nhiên, sau khi sáp nhập xã, số lượng cán bộ tăng, nhu cầu sử dụng lớn hơn. Nhiều máy đã sử dụng lâu năm, cấu hình thấp, tốc độ xử lý chậm, thường xuyên phát sinh lỗi phần mềm, treo máy, ảnh hưởng tiến độ giải quyết thủ tục hành chính.

Máy in, máy photocopy: Có trang bị máy in dùng chung theo từng bộ phận và một số máy photocopy đa chức năng. Sau khi sáp nhập, tần suất in ấn tăng cao, một số máy in nhỏ lẻ đã cũ, hay kẹt giấy, tốc độ chậm không đáp ứng được nhu cầu.

Bàn ghế, quầy giao dịch: Bố trí bàn làm việc, quầy giao dịch, ghế chờ cơ bản đáp ứng được công việc trước đây. Tuy nhiên, sau sáp nhập xã, lượng người dân đến giao dịch tăng, dẫn đến tình trạng quá tải khu vực ngồi chờ; một số bàn ghế đã xuống cấp, bong tróc;

Các trang thiết bị khác: Hệ thống mạng LAN, Wifi sau khi sát nhập xã cơ bản phải đầu tư sửa chữa lại cơ sở hạ tầng nên không dùng được, hệ thống điều hòa cũ đã hỏng hóc không sử dụng được.

Tóm tắt sự cần thiết phải triển khai nhiệm vụ

Chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương nói riêng trong kỷ nguyên phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu. Việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công mang lại

nhiều ý nghĩa quan trọng cả về mặt quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ công dân lẫn thúc đẩy cải cách hành chính. “*Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu*” cũng là một trong những nhiệm vụ, giải pháp đã được chỉ rõ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Xã An Hưng được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ba đơn vị hành chính cũ thuộc huyện An Lão (TP Hải Phòng), gồm: Xã An Thọ, xã An Thái, xã Chiến Thắng; với tổng diện tích 20,24 km² và quy mô dân số 23.302 người. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã An Hưng chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, bước đầu đã hoạt động thông suốt, góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà nước tại địa phương, hướng tới hiệu quả và phục vụ nhân dân tốt hơn với lưu lượng trung bình hàng ngày là 70 hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận (tăng 60 hồ sơ được tiếp nhận của bộ phận một cửa xã An Thọ trước khi sắp xếp, tương đương tăng 85.7%). Tuy nhiên, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công dân thực hiện thủ tục hành chính chưa tương xứng, chưa được triển khai đồng bộ, thiếu hụt; nhiều thiết bị đã cũ, hiệu năng thấp; việc quản lý xếp hàng lấy số vẫn được thực hiện thủ công... theo đó, chưa đảm bảo đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng về số lượng của công dân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời làm gia tăng áp lực lên cán bộ, công chức hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ.

Ngày 06/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, quy định về trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã như sau “*Tại Bộ phận Một cửa: Bố trí khu vực cung cấp thông tin, thủ tục hành chính; khu vực hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; khu vực tiếp nhận và trả kết quả được chia thành từng quầy tương ứng với một hoặc một số lĩnh vực khác nhau, trong đó căn cứ vào quy mô, diện tích có thể tổ chức quầy hướng dẫn hoặc quầy dành riêng cho người cao tuổi, phụ nữ mang thai, người khuyết tật; bố trí đủ ghế ngồi chờ, bàn để viết, máy tính có kết nối mạng dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; lắp đặt camera theo dõi toàn bộ khu vực làm việc của Bộ phận Một cửa có kết nối với cơ quan nhà nước cấp trên và trong toàn hệ thống; bố trí khu vực đặt các trang thiết bị: máy lấy số xếp hàng tự động kết nối tới Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; các màn hình cảm ứng phục*

vụ tổ chức, cá nhân tra cứu thông tin, thủ tục hành chính, tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đánh giá mức độ hài lòng; thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu”.

Theo đó, việc triển khai nhiệm vụ "Mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và hoạt động của cán bộ, công chức xã An Hưng, thành phố Hải Phòng" là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay để nâng cao chất lượng phục vụ, tăng tính minh bạch, tối ưu hóa quy trình xử lý hồ sơ, góp phần xây dựng chính quyền số, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, nhanh hơn và minh bạch hơn đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc “*Lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan có thẩm quyền*” được nêu tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 06/6/2025 của Chính phủ.

4. Mục tiêu của nhiệm vụ

- Hiện đại hoá nền hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; Công khai, minh bạch hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Thúc đẩy cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; hỗ trợ tác nghiệp điện tử, quản lý hồ sơ số, nâng cao hiệu quả công vụ, tối ưu hóa hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức.

5. Quy mô, phạm vi và tóm tắt yêu cầu của nhiệm vụ

5.1. Quy mô của nhiệm vụ

Triển khai mua sắm trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị hành chính:

- Mua sắm trang thiết bị phục vụ người dân TTHCC.
- Mua sắm trang thiết bị phục vụ cán bộ TTHCC.
- Mua sắm trang thiết bị hội nghị truyền hình phòng họp lớn.
- Mua sắm trang thiết bị làm việc các đơn vị hành chính.

Danh sách trang thiết bị triển khai dự kiến như sau:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Số lượng
I	Trang bị phục vụ người dân TTHCC		
1	Kiosk lấy số thứ tự tự động	Bộ	1
2	Phần mềm quản lý trung tâm	License	1
3	Màn hình hiển thị số thứ tự tập trung	Chiếc	1
4	Bộ giải mã hình ảnh	Bộ	1

5	Tấm led hiển thị số tại quầy	Chiếc	6
6	Bộ âm thanh thông báo	Chiếc	1
7	Kiosk tra cứu thông tin kết hợp đánh giá chất lượng phục vụ	Bộ	1
8	Bàn ký điện tử	Bộ	1
9	Ghế ngồi chờ cho công dân	Chiếc	6
10	Máy vi tính để bàn phục vụ công dân tự số hóa, nộp hồ sơ trực tuyến	Bộ	1
11	Máy scan phục vụ công dân	Bộ	1
II	Trang thiết bị phục vụ cán bộ TTHCC		
12	Quầy tiếp nhận/trả hồ sơ	cái	8
13	Máy tính để bàn kèm màn hình	Bộ	4
14	Tủ đựng hồ sơ tài liệu	Cái	4
15	Máy in	Cái	4
16	Máy scan 2 mặt	Cái	4
17	Máy Scan A3	Cái	1
18	Máy điều hòa	Chiếc	3
III	Phụ kiện lắp đặt hệ thống dịch vụ công		
19	Giá treo Tivi	Cái	1
20	Bộ chia mạng	Cái	1
21	Dây mạng	m	100
22	Cáp điện	m	100
23	Ống gen	m	50
IV	Trang thiết bị hội nghị truyền hình phòng họp lớn		
24	Màn hình led	Hệ thống	1
25	Hệ thống âm thanh	Hệ thống	1
V	Trang thiết bị làm việc các đơn vị hành chính		

26	Máy tính để bàn kèm màn hình	Bộ	6
27	Laptop (máy tính xách tay)	Bộ	5
28	Máy in	cái	4
29	Tủ đựng hồ sơ tài liệu	cái	5
30	Máy scan	Cái	5

5.2. Phạm vi

Triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và UBND xã An Hưng, địa chỉ Thôn Trần Thành, xã An Hưng, thành phố Hải Phòng

Yêu cầu nhiệm vụ

Việc triển khai nhiệm vụ phải đảm bảo một số yêu cầu chung như sau:

- Trang thiết bị phải đồng bộ, hiện đại, đảm bảo yêu cầu cấu hình kỹ thuật đáp ứng nhu cầu vận hành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, đồng thời dễ vận hành, sử dụng đối với cán bộ và người dân.

- Trang thiết bị, phần mềm được triển khai phải đảm bảo an toàn thông tin, an toàn dữ liệu người dân và cơ quan, tuân thủ quy định của Luật An toàn thông tin mạng, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn cho hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 12/2022/TTBTTTT ngày 12/08/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

6. Dự kiến hiệu quả đạt được

- Người dân được tiếp cận với nền hành chính hiện đại, tra cứu đầy đủ thông tin qua hệ thống Kiosk giúp giảm phụ thuộc vào cán bộ hướng dẫn. Đồng thời, hệ thống Kiosk lấy số tự động giúp minh bạch toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Qua đó, góp phần nâng cao sự hài lòng, tin tưởng của người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Cán bộ, công chức được hỗ trợ bởi các trang thiết bị hiện đại góp phần giảm tải áp lực hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục hành chính, góp phần giảm thiểu giấy tờ, thao tác thủ công, đồng thời tăng hiệu quả xử lý hồ sơ.

7. Dự kiến thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện: Năm 2025.

8. Dự kiến nhu cầu kinh phí

- Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện dự kiến: **1.759.001.400 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm năm mươi chín triệu, không trăm lẻ một nghìn, bốn trăm đồng./.)

(Có Phụ lục dự toán sơ bộ triển khai nhiệm vụ gửi kèm)

Phụ lục
DỰ TOÁN SƠ BỘ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ
(Kèm theo Thuyết minh và dự toán sơ bộ nhiệm vụ ngày 04 tháng 9 năm 2025 của UBND xã An Hưng)

BẢNG 1. DỰ TOÁN KINH PHÍ SƠ BỘ

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
1	Chi phí xây lắp			
2	Chi phí trang thiết bị	1.599.105.000	127.928.400	1.727.033.400
2.1	Chi phí trang thiết bị	1.599.105.000	127.928.400	1.727.033.400
2.2	Chi phí lắp đặt	-	-	-
3	Chi phí quản lý	-	-	-
4	Chi phí tư vấn	11.000.000	880.000	11.880.000
4.1	Chi phí khảo sát			
4.2	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật			
4.3	Chi phí thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật			

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
4.4	Chi phí tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	6.000.000	480.000	6.480.000
4.5	Chi phí tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	5.000.000	400.000	5.400.000
4.6	Chi phí giám sát thi công			
5	Chi phí khác	18.600.000	1.488.000	20.088.000
5.1	Chi phí thẩm định giá	18.600.000	1.488.000	20.088.000
6	Dự phòng	-	-	-
	TỔNG CỘNG (1+2+3+4+5+6)	1.628.705.000	130.296.400	1.759.001.400

BẢNG 2. CHI PHÍ TRANG THIẾT BỊ*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
I	TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP XÃ + ÂM THANH							614.633.400
I.1	Trang thiết bị phục vụ cán bộ							
1	Quầy tiếp nhận/trả hồ sơ		cái	8	4.600.000	36.800.000	2.944.000	39.744.000
2	Máy tính để bàn kèm màn hình	<ul style="list-style-type: none"> - CPU Intel Core i5-13500 trở lên - Chip set Intel Q670 trở lên - Ram 16 GB 2 slots hỗ trợ nâng cấp lên đến 64GB - Bộ nhớ 256GB SSD - Hệ thống loa tích hợp - Cổng kết nối: 9 USB port: USB 2.0, USB 3.2 Gen1, USB 3.2 Gen2, USB 3.2 Gen2 Type-C, RJ45, 1 x M.2 slot for WiFi and Bluetooth, 1x Display Port; 1x HDMI, 1x VGA; 1x Combo Audio Jack hỗ trợ chuẩn CTIA & OMTP 1x Audio-Line in/Line out (re-taskable) - Bàn phím/ chuột: USB wired keyboard / USB wired mouse - Điện áp: 100 - 240VAC (Rated), Công suất 180W 	Bộ	4	18.500.000	74.000.000	5.920.000	79.920.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
		- Hệ điều hành: Windows 11 Home 64 - Màn hình: 21.45 inches, độ phân giải Full HD						
3	Tủ đựng hồ sơ tài liệu		Cái	4	6.400.000	25.600.000	2.048.000	27.648.000
4	Máy in	Tốc độ in (A4): ≥ 30 trang / phút - Độ phân giải: $\geq 2400 \times 600$ dpi - Thời Gian In Ra Trang Đầu Tiên (Từ chế độ Sẵn Sàng): ≤ 8.5 s - Khay giấy ra: ≥ 100 tờ - Kích thước giấy: A4, Letter, A5, A5(Long Edge), A6 - Tốc độ bộ xử lý: ≥ 266 MHz - Màn hình hiển thị: 16 ký tự \times 1 dòng - Giao tiếp: Hi-Speed USB 2.0, 10BASE-T / 100BASE-TX - Khả Năng Tương Thích Hệ Điều Hành: Windows 7 SP1, 8, 8.1, 10, Server 2008, Server 2008 R2, Server 2012, Server 2012 R2, Server 2016, macOS v10.10.5, 10.11.x, 10.12.x.	Cái	4	5.800.000	23.200.000	1.856.000	25.056.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
5	Máy scan 2 mặt	<ul style="list-style-type: none"> - Cảm biến hình ảnh CIS x 2 - Nguồn sáng LED - Độ phân giải quang học 600 Dpi - Độ phân giải phần cứng: 600x600 Dpi - Độ phân giải nội suy: 1200 dpi - Chế độ quét: Màu: đầu vào 48 bit, đầu ra 24 bit Xám: đầu vào 1+C176 bit, đầu ra 8 bit Đen trắng: 1 bit - Vùng quét (WxL): Tối đa: 216 x 6090 mm (8,5" x 240") Tối thiểu: 13,2 x 13,2 mm (0,52" x 0,52") - Kích thước giấy cho phép: Tối đa: 216 x 6090 mm (8,5" x 240") Tối thiểu: 50,8 x 50,8 mm (2" x 2") - Tốc độ quét 44 tờ/phút, 88 ảnh/phút (Thang xám & Đen trắng, 200 dpi, A4 đặt thẳng) 44 tờ/phút, 88 ảnh/phút (Thang xám & Đen trắng, 300 dpi, A4 đặt thẳng) 40 tờ/phút, 80 ảnh/phút (Màu, 300 dpi, A4 đặt thẳng) Lưu ý: Kết quả có thể khác nhau tùy thuộc vào phần mềm quét, bộ vi xử lý của máy tính và bộ nhớ hệ thống. - Phát hiện nẹp giấy kép: Công nghệ cảm biến siêu âm - Phần mềm đi kèm: Hỗ trợ nhận dạng tiếng Việt, quét trực tiếp ra các file định dạng word, excel,.... - Nguồn điện: 24V DC/0.75A 	Cái	4	20.000.000	80.000.000	6.400.000	86.400.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
		<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn kết nối TWAIN - Hệ điều hành hỗ trợ: Windows 7 / 8 / 10 / 11 Linux: Dành cho các nhà tích hợp hệ thống - Tích hợp phần mềm nhận dạng ký tự quang học (Hoạt động trên nền tảng ABBYY® FineReader®) giúp quét và hỗ trợ nhận dạng tiếng Việt và chuyển sang các file định dạng word, excel,... để dễ dàng chỉnh sửa. - Có thể hỗ trợ quét khổ giấy A3 (Qua phụ kiện riêng). - Định dạng đầu ra: PDF, Searchable PDF, Encrypted PDF, PowerPoint, HTML, JPEG, PNG, BMP, TIFF, TXT, RTF, XLSX, DOCX,... - Xử lý được đa dạng các loại giấy và thẻ cùng lúc mà không cần phân loại - Quét các loại thẻ dập nổi như căn cước, giấy phép lái xe, và tài liệu nào có kích thước đến khổ A4, và có độ dài lên đến 240 inch (~ 6m). - Chức năng tự đánh thức giúp máy quét tự khởi động và sẵn sàng hoạt động ngay khi đặt giấy vào khay nạp giấy - Công nghệ phát hiện kẹt giấy thông minh thông qua cảm biến siêu âm - Tự động nhận khổ giấy của tài liệu - Tính năng scan liên tục - Tự động xoay chiều tài liệu dựa trên nội 						

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
		<p>dung của tài liệu đó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự động xóa trang trắng - Tự động làm thẳng và cắt viền hình ảnh - Tự động phủ viền và điều chỉnh độ dày của tài liệu với màu sắc tùy chọn - Loại bỏ lỗ bấm ghim trên tài liệu - Lưu trữ tài liệu trên Cloud, FTP - Lưu tài liệu quét cùng một lúc ở chế độ màu/ trắng đen/ tháng 						
6	Máy Scan A3	<p>Cảm biến hình ảnh CCD Nguồn sáng LCD Độ phân giải quang học 600 dpi Chế độ quét Màu: đầu vào 48 bit, đầu ra 24 bit Xám: Màu: đầu vào 48 bit, đầu ra 24 bit Đen trắng: 1 bit Độ sâu màu Đầu vào 48 bit; Đầu ra 24 bit Tốc độ quét 2,48 giây (Chế độ màu, 300dpi, A3) 2,10 giây (Chế độ xám/đen trắng, 300dpi, A3) Vùng quét (WxL) Công suất quét hàng ngày (Tờ) Nút chức năng Scan, OCR, Copy, File, Email, Custom1 & Custom2 Nguồn điện 24 Vdc/ 1,25 A Điện năng tiêu thụ < 24 W (Hoạt động), < 8 W (Rảnh) Giao diện kết nối USB 2.0 Trọng lượng</p>	Cái	1	36.500.000	36.500.000	2.920.000	39.420.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
		Kích thước (W x D x H) Chuẩn kết nối Chuẩn TWAIN, WIA						
I.2	Trang thiết bị phục vụ người dân						-	-
7	Kiosk lấy số thứ tự tự động	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước màn hình: 24" LED touch screen, - Độ phân giải: 1920*1080 Full HD, 16:9. - Độ Sáng: 350 cd/m2 - Góc hiển thị: 16:9 / H/V: 170/170 - Công nghệ cảm ứng: Cảm ứng điện dung đa điểm - Bộ xử lý Intel® Core™ i5 – 10100 - SSD 500GB - RAM 16GB - Kết nối trong/ Ngoài vỏ máy : - Kết nối ngoài vỏ máy : Cổng mạng dây 1 x RJ-45 port/ Cổng USB 2.0; Ngõ cắm nguồn AC 220V Thiết bị ngoại vi - Máy in: Tích hợp máy in: Tốc Độ In (Tối Đa) 260 mm/giây. Khổ in 58-80mm. Giấy cắt tự động, hết giấy đèn coi báo hiệu. - Tiêu chuẩn lắp ráp: ISO 9001-2015 	Bộ	1	40.200.000	40.200.000	3.216.000	43.416.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
8	Phần mềm quản lý trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý xếp hàng lấy số tự động Chức năng: Điều khiển toàn bộ hệ thống xếp hàng tự động; - Cài đặt thông tin phiếu thứ tự: Tên và Logo đơn vị; tên dịch vụ; ngày giờ lấy số; câu mời và hướng khách hàng trên phiếu. - Có thể Phân luồng đối tượng: ưu tiên, khách lẻ, khách hẹn trước. - Hiện thị đa thông tin màn hình trung tâm: Gán, thêm, bớt quầy; Hiện thị: logo và tên đơn vị; Chạy chữ, chạy Video quảng cáo. - In, trích xuất giữ liệu qua các định dạng Excel, PDF .. - Quản trị: Khởi tạo/ chỉnh sửa, xóa, phân quyền nhân viên, Quản trị phòng ban, lĩnh vực; thêm bớt Kiosk, màn hình trung tâm... - Hỗ trợ gửi API tích hợp Phần mềm bệnh viện Phần mềm gọi số tại quầy cài trên máy tính tại quầy dịch vụ - Thêm bớt; Nhân viên, quầy, lĩnh vực. - Quản lý các tính năng modul gọi số tại quầy bằng máy tính - Có tính năng cho phép xem báo cáo nhanh các giao dịch tại quầy. - Tính năng gọi: Gọi số tiếp theo, gọi lại, gọi chèn số bất kỳ - Quản lý số gọi nhỡ: Thêm số gọi nhỡ, gọi lại, xóa số gọi nhỡ. 	License	1	45.000.000	45.000.000	3.600.000	48.600.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
		<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển số đang phục vụ sang quầy khác - Lấy số mới: Lấy số thứ tự mới cho khách hàng. - Thông báo cho nhân viên khi có số mới lấy và tổng số khách hàng đang chờ - Chạy trên nền tảng Browser không cần cài đặt vào máy tính - Tự động hoàn tất một giao dịch khi gọi số mới. 						
9	Màn hình hiển thị số thứ tự tập trung	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước màn hình: 75 inch - Độ phân giải 3,840 x 2,160 - Engine Hình ảnh: Crystal Processor 4K - One Billion Color: Yes - HDR (High Dynamic Range): HDR - Đầu ra âm thanh (RMS) : 20W - Loại loa: 2CH - Cloud Service: Microsoft 365 - Kết nối: Wi-Fi (WiFi5), Bluetooth (BT5.2), 3 cổng HDMI, Anynet+ (HDMI-CEC), 2 cổng USB, Ethernet (LAN), Cổng Digital Audio Out (Optical), RF In (Terrestrial / Cable input) 1/1(Common Use for Terrestrial)/0, HDMI A / Return Ch. Support, eARC (HDMI 2), HDMI Quick Switch. - IPv6 Support 	Chiếc	1	23.130.000	23.130.000	1.850.400	24.980.400

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
10	Bộ giải mã hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> - CPU Dual-core Arm® Cortex®-A72 @ 2.0 GHz - Quad-core Arm® Cortex®-A53 @ 1.5 GHz - GPU Arm® Mali™-T860 MP4 GPU @ 800 MHz - Display 1 x HDMI™ with CEC hardware ready - 1 x USB Type-C® (DP Alt Mode) - 1 x 22-pin MIPI DSI (4 lanes) - Memory Size Dual-CH LPDDR4 2GB / 4GB - Storage 16GB eMMC - Micro SD(TF) card slot (push/pull) - Connectivity 1 x RTL8211F-CG GbE LAN - 1 x M.2 - 802.11 a/b/g/n/ac wireless & BT 5.0 (2T2R) Audio 1 x HDMI™ audio output - 1 x S/PDIF TX pin (from GPIO) - 1 x PCM/I2S pins (from GPIO) - USB 3 x USB 3.2 Gen1 Type-A ports - 1 x USB 3.2 Gen1 Type-C® OTG port - Camera Interface 1 x 15-pin MIPI CSI-2 (2 lane) - nternal Headers 1 x 40-pin headers include: 	Bộ	1	1.600.000	1.600.000	128.000	1.728.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
11	Tấm led hiển thị số tại quầy	<ul style="list-style-type: none"> - Kết nối: RJ45 - Led ma trận hiển thị 4 chữ số - Sử dụng LED ma trận full color, màu hiển thị tùy chọn. - Khoảng cách giữ hai điểm ảnh (bóng led) là 7mm - Độ phân giải 32 x 14 Pixels - Hiển thị số thứ tự đang phục vụ, nhấp nháy khi đổi số, có loa kêu tí tí (loa tích hợp bên trong thiết bị) - Kích thước: 260 x 130 x 30 mm (WxHxD) - Nhấp nháy khi thay đổi số - Màu sắc: đen hoặc trắng - Điện áp sử dụng: 12V 	Chiếc	6	3.240.000	19.440.000	1.555.200	20.995.200
12	Bộ âm thanh thông báo	<p>Loa bookself active với tổng công suất 42W</p> <p>Hỗ trợ Bluetooth, Optical, Coaxial và dual RCA input</p> <p>Có nút chỉnh bass, treble và volume nằm ở bên cạnh</p> <p>Kèm theo 1 chiếc remote để điều khiển nhạc, chỉnh volume</p> <p>Thiết kế thùng loa có lỗ thông hơi với tiếng bass sâu và mạnh mẽ Thùng loa 100% gỗ MDF để hạn chế cộng hưởng âm</p> <p>Kết nối Bluetooth</p>	Chiếc	1	6.000.000	6.000.000	480.000	6.480.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
13	Kiosk tra cứu thông tin kết hợp đánh giá chất lượng phục vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước màn hình: 32" touch screen, - Độ phân giải: 1920*1080 Full HD, 16:9. - Độ Sáng: 350 cd/m2 - Góc hiển thị: 16:9 / H/V: 170/170 - Công nghệ cảm ứng: Cảm ứng điện dung đa điểm - Số điểm cảm ứng: 10 points cùng lúc 	Bộ	1	45.500.000	45.500.000	3.640.000	49.140.000
14	Bàn ký điện tử	<ul style="list-style-type: none"> Hình ảnh chờ: 1 hình ảnh tĩnh Bề mặt chữ ký: 95 x 47 mm Độ phân giải chữ ký: 4036 x 4036 px / 2214 x 1130 dpi Độ tuyến tính: +/- 1,5% Kèm theo bút ký stylus Nguồn: chỉ qua cáp USB Kích thước (H x W x D): 10 x 160 x 120 mm 	Bộ	1	4.600.000	4.600.000	368.000	4.968.000
15	Ghế ngồi chờ cho công dân		Chiếc	6	460.000	2.760.000	220.800	2.980.800
16	Máy vi tính để bàn phục vụ công dân tự số hóa, nộp hồ sơ trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> - CPU Intel Core i5-13500 trở lên - Chip set Intel Q670 trở lên - Ram 16 GB 2 slots hỗ trợ nâng cấp lên đến 64GB - Bộ nhớ 256GB SSD - Hệ thống loa tích hợp - Cổng kết nối: 9 USB port: USB 2.0, USB 3.2 Gen1, USB 3.2 Gen2, USB 3.2 Gen2 Type-C, RJ45, 1 x M.2 slot for WiFi and Bluetooth, 	Bộ	1	18.500.000	18.500.000	1.480.000	19.980.000

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế
		1x Display Port; 1x HDMI, 1x VGA; 1x Combo Audio Jack hỗ trợ chuẩn CTIA & OMTP 1x Audio-Line in/Line out (re-taskable) - Bàn phím/ chuột: USB wired keyboard / USB wired mouse - Điện áp: 100 - 240VAC (Rated), Công suất 180W - Hệ điều hành: Windows 11 Home 64 - Màn hình: 21.45 inches, độ phân giải Full HD						
17	Máy scan phục vụ công dân	<ul style="list-style-type: none"> • Công nghệ: Dual CIS • Tốc độ scan: ≥ 30 ppm/ 60 ipm • Khay nạp giấy tự động: ≥ 20 tờ • Định lượng giấy: 51.8 - 128 gsm • Độ phân giải quang học: $\geq 600 \times 600$ dpi • Độ phân giải nội suy: $\geq 1200 \times 1200$ dpi • Bảng điều khiển: 3 phím chức năng có thể gán được • Hỗ trợ cấp nguồn qua cáp USB • Phần mềm đi kèm: Kofax PaperPort™ 14SE, Kofax Power PDF, Presto! BizCard6 	Bộ	1	11.800.000	11.800.000	944.000	12.744.000
1,3	Phụ kiện lắp đặt hệ thống dịch vụ công							
18	Giá treo Tivi	- Loại: Giá treo tivi nghiêng - Kích thước màn hình: 65 - 90 inch - Tải trọng tối đa: 67,9kg - Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện	Cái	1	850.000	850.000	68.000	918.000

19	Bộ chia mạng	Thiết bị chuyển mạch 24 cổng	Cái	1	2.800.000	2.800.000	224.000	3.024.000
20	Dây điện	Dây điện tròn mềm 300/500V. Cu/PVC/PVC 2x1.5mm2 (Tạm tính)	m	100	11.500	1.150.000	92.000	1.242.000
21	Cáp mạng	Dây cáp mạng UTP CAT6 (Tạm tính)	m	100	16.500	1.650.000	132.000	1.782.000
22	Ống gen	Ống gen mềm D20 (Tạm tính)	m	50	10.500	525.000	42.000	567.000
1,4	THIẾT BỊ DÙNG CHUNG					-	-	-
23	Máy điều hòa	Điều hòa 1 chiều (chỉ làm lạnh) Công suất: 2.0 HP (18.000 BTU) Công nghệ: Inverter tiết kiệm điện Loại Gas: R32, thân thiện môi trường và hiệu suất cao Phạm vi hiệu quả: Từ 20-30 m ² Phin lọc EnzymeBlue: Lọc bụi mịn, khử mùi, nấm mốc và diệt khuẩn lên đến 99.9%. Humi-Comfort: Công nghệ kiểm soát độ ẩm, mang lại không gian thoải mái. Powerful: Chế độ làm lạnh nhanh chóng, cho không gian mát lạnh tức thì. Bảo vệ bo mạch: Chịu được điện áp thay đổi, chịu được điện áp lên đến 440V. Hoạt động êm ái"	Chiếc	3	22.500.000	67.500.000	5.400.000	72.900.000
II	TRANG BỊ PHÒNG HỌP TRỰC TUYẾN LỚN					-	-	696.060.000
24	Màn hình led	Màn hình Led P2 18m Indoor + ốp backdrop	Hệ thống	1	432.500.000	432.500.000	34.600.000	467.100.000
26	Hệ thống âm thanh	Hệ thống âm thanh phòng họp gồm: 06 loa công suất >30w 20 mic cổ ngỗng; 01 mix chủ tọa, 02 mic không dây; bộ tăng âm; bảo vệ nguồn.....	Hệ thống	1	212.000.000	212.000.000	16.960.000	228.960.000
III	TRANG THIẾT BỊ CHO XÃ							416.340.000

26	Máy tính để bàn kèm màn hình	<ul style="list-style-type: none"> - CPU Intel Core i5-13500 trở lên - Chip set Intel Q670 trở lên - Ram 16 GB 2 slots hỗ trợ nâng cấp lên đến 64GB - Bộ nhớ 256GB SSD - Hệ thống loa tích hợp - Cổng kết nối: 9 USB port: USB 2.0, USB 3.2 Gen1, USB 3.2 Gen2, USB 3.2 Gen2 Type-C, RJ45, 1 x M.2 slot for WiFi and Bluetooth, 1x Display Port; 1x HDMI, 1x VGA; 1x Combo Audio Jack hỗ trợ chuẩn CTIA & OMTP 1x Audio-Line in/Line out (re-taskable) - Bàn phím/ chuột: USB wired keyboard / USB wired mouse - Điện áp: 100 - 240VAC (Rated), Công suất 180W - Hệ điều hành: Windows 11 Home 64 - Màn hình: 21.45 inches, độ phân giải Full HD 	Bộ	6	18.500.000	111.000.000	8.880.000	119.880.000
27	Laptop (máy tính xách tay)	Core i5-1335U/ 8G/ 512GSSD/ 14.0FHD/ WL/BT/3C/ W11SL/Bạc	Bộ	5	18.500.000	92.500.000	7.400.000	99.900.000
28	Máy in	<ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ in (A4): 48 trang / phút - Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi - Thời gian in trang đầu tiên (từ chế độ sẵn sàng): ≤ 6.7 giây - khay nạp giấy thủ công: 100 tờ - khay giấy ra: 150 tờ - Kích thước giấy: A4, Letter, B5 (JIS), A5, A5 (Long Edge), A6, Executive, Legal, Mexico Legal, India Legal, A4 (Short)/270 mm, Folio, 16K 	cái	4	12.000.000	48.000.000	3.840.000	51.840.000

		<ul style="list-style-type: none"> - Định lượng giấy (khay nạp giấy thủ công): 60 – 230 gsm - Tốc độ bộ xử lý: Cortex-A53 1.2GHz Dual Core - Bộ nhớ: 1GB - Màn hình: 16 ký tự x 1 dòng - Giao tiếp: Hi-Speed USB 2.0, 10Base-T/100BaseTX/1000Base-T - Giải Pháp Di Động: AirPrint, Mopria - Công suất in hàng tháng: 90,000 trang 						
29	Tủ đựng hồ sơ tài liệu		cái	5	6.400.000	32.000.000	2.560.000	34.560.000

30	Máy scan	<ul style="list-style-type: none"> - Cảm biến hình ảnh CIS x 2 - Nguồn sáng LED - Độ phân giải quang học 600 Dpi - Độ phân giải phần cứng: 600x600 Dpi - Độ phân giải nội suy: 1200 dpi - Chế độ quét: Màu: đầu vào 48 bit, đầu ra 24 bit Xám: đầu vào 1+C176 bit, đầu ra 8 bit Đen trắng: 1 bit - Vùng quét (WxL): Tối đa: 216 x 6090 mm (8,5" x 240") Tối thiểu: 13,2 x 13,2 mm (0,52" x 0,52") - Kích thước giấy cho phép: Tối đa: 216 x 6090 mm (8,5" x 240") Tối thiểu: 50,8 x 50,8 mm (2" x 2") - Tốc độ quét 44 tờ/phút, 88 ảnh/phút (Thang xám & Đen trắng, 200 dpi, A4 đặt thẳng) 44 tờ/phút, 88 ảnh/phút (Thang xám & Đen trắng, 300 dpi, A4 đặt thẳng) 40 tờ/phút, 80 ảnh/phút (Màu, 300 dpi, A4 đặt thẳng) Lưu ý: Kết quả có thể khác nhau tùy thuộc vào phần mềm quét, bộ vi xử lý của máy tính và bộ nhớ hệ thống. - Phát hiện nẹp giấy kép: Công nghệ cảm biến siêu âm - Phần mềm đi kèm: Hỗ trợ nhận dạng tiếng Việt, quét trực tiếp ra các file định dạng word, excel,.... - Nguồn điện: 24V DC/0.75A - Chuẩn kết nối TWAIN - Lưu tài liệu quét cùng một lúc ở chế độ màu/ trắng đen/ tháng 	Cái	5	20.400.000	102.000.000	8.160.000	110.160.000
TỔNG CỘNG						1.599.105.000	127.928.400	1.727.033.400